

Bản án số: 23/2023/HS-ST  
Ngày 28 - 02 - 2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hán Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hà Mạnh Linh

Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Tuấn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Thật - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ lý số 24/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, sinh năm 1992, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu Suối 2, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H, đã chết, con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952; bị cáo có vợ là Lê Thị Kim C, sinh năm 1992 và 02 người con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/10/2022, chuyển tạm giam ngày 19/10/2022, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà giam giữ Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

**2. Người bị hại:**

+ Bà Lại Thị Y, sinh năm 1966

Địa chỉ: Khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

+ Chị Trần Thị Phụng K, sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu Q, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

+ Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu M, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị Kim C, sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu S, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do cần tiền trả nợ nên Hoàng Văn H nảy sinh ý định vào các quán bán hàng tạp hóa có dịch vụ chuyển tiền vào tài khoản của H nhằm Chiếm đoạt tài sản, sau đó lợi dụng sơ hở để bỏ trốn.

Khoảng 15 giờ ngày 11/10/2022, H sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS 19K1 - 256.88 đăng ký tên Lê Thị Kim C, sinh năm 1992 (là vợ của H), đến quán bán hàng của bà Lại Thị Y, ở khu T, thị trấn C, huyện C mục đích để lừa đảo. Khi đến quán bà Y, H và bà Y, H và bà Y thỏa thuận, H nhờ bà Y chuyển số tiền 5.000.000đồng vào tài khoản của H qua số tài khoản 1018493543 mở tại Nhân hàng Vietcombank và H sẽ trả cho bà Y 5.000.000đồng tiền mặt và 10.000đồng tiền phí. Bà Y đồng ý và sử dụng số tài khoản 2712205002173 của bà Y chuyển cho H số tiền 5.000.000đồng. Trong lúc chuyển tiền, H có nói với bà Y là H làm tại công ty YiDa chuyển tiền để lấy hàng hộ Công ty. Sau khi chuyển tiền thành công H nói với bà Y chờ một lúc có người đem tiền đến trả, khoảng 1 lát sau H tiếp tục nói với bà Y là đang mua dầu máy cho công ty và xe dầu đã đến cần chuyển gấp số tiền 5.000.000đồng. Trong lúc ngồi chờ, tuy không có cuộc điện thoại nào gọi đến máy của H nhưng H vẫn lấy điện thoại ra giả vờ nghe điện thoại và nói to “tý ra nhé” với mục đích tạo lòng tin với bà Y. Lúc này bà Y thúc dục H trả tiền thì H có bảo với bà Y là cho H gửi xe máy để đi lấy tiền về trả, bà Y đồng ý. Nhưng sau đó H đi ăn đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H quay lại nhà bà Y và bảo bà Y tiếp tục chuyển cho H số tiền 10.000.000đồng vào tài khoản để trả tiền dầu cho công ty do bạn chưa đến nên chưa lấy được tiền, bà Y đồng ý và tiếp tục chuyển vào tài khoản của H số tiền 10.000.000đồng. Khi vừa nhận được tiền thì H lại bảo thiếu 5.000.000đồng nữa và bà Y lại chuyển số tiền 5.000.000đồng vào tài khoản của H. Sau đó H ngồi tại quán và bảo bà Y là ngồi đợi người đem tiền đến để trả, nhưng mục đích của H là ngồi đợi bà Y có sơ hở thì bỏ trốn.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi không bỏ trốn được thì H bảo bà Y là cho H để lại xe và giấy tờ tùy thân, sáng hôm sau H đến trả tiền và lấy xe, bà Y đồng ý, sau đó H đi về. Đến khoảng 5 giờ sáng ngày 12/10/2022, H đi đến quán nhà bà Y và hỏi mượn Céc máy để đi lấy tiền thì bà Y không đồng ý, H lại tiếp tục hỏi mượn Céc xe đạp của bà Y đi lấy tiền thì bà Y đồng ý. Sau đó H đạp xe đi đến khu Suối Gấm, thị trấn Cẩm Khê để quan sát xem có quán tạp hóa nào có thể chuyển tiền để H tiếp tục lừa đảo Cầm đoạt tài sản, sau khi quan sát thấy quán hàng tạp hóa của gia đình chị Trần Thị Phụng K, sinh năm 1979; ở khu Quyết Tâm, thị trấn Cẩm Khê có thể tiếp tục lừa đảo Cầm đoạt tài sản được, H đã đạp xe đến trả lại tại sân nhà bà Y nhưng không nói với bà Y vì sợ bà Y đòi tiền.

H đi bộ đến quán hàng tạp hóa của nhà chị K và bảo chị K là chuyển cho H số tiền 10.000.000đồng vào tài khoản 1018493543 của H với lý do là bố vợ của H đang ốm phải nằm viện nên cần tiền vào tài khoản để chuyển cho người nhà để trả tiền viện phí và H sẽ trả tiền mặt cho chị K, chị K đồng ý và thống nhất H phải trả cho chị K 40.000đồng tiền phí, chị K đã dùng phần mềm ứng dụng Viettinbak Ipay trên điện thoại qua số tài khoản 108875249743 của chị K chuyển cho H 10.000.000đồng, sau khi chuyển tiền thành công và H đã nhận được số tiền trên vào tài khoản của mình, sau đó H bảo với chị K là do không đem đủ tiền nên H ngồi nhờ tại quán đợi người nhà đem tiền đến thì trả đủ cho chị K. Sau đó lợi dụng lúc chị K đang bán hàng cho khách không để ý H đã bỏ trốn.

Sau khi bỏ trốn khỏi quán nhà chị K, H đi bộ đến quán bán điện thoại của anh Nguyễn Quốc V ở khu S, thị trấn C và tiếp tục với thủ đoạn như đối với chị K, H đã nhờ anh V chuyển số tiền 10.000.000đồng nhưng anh V chỉ còn 6.000.000đồng trong tài khoản và anh V đã chuyển cho H số tiền 6.000.000đồng, sau khi chuyển tiền cho H thành công, lợi dụng lúc anh V bán hàng, H đã bỏ trốn không trả tiền cho anh V.

Sau khi Chiếm đoạt được số tiền của những người trên, H chuyển toàn bộ số tiền đến tài khoản 1029181921 mang tên “LUONG XUAN DINH” mở tại ngân hàng Vietcombank để trả nợ cho một người tên Q làm ở khu Công nghiệp Thụy V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Như vậy, tổng số tiền mà H đã lừa đảo Cầm đoạt của bà Y, chị T và anh V là 41.000.000đồng.

Quá trình điều tra H khai nhận: Nhận làm công trình xây dựng tại khu Công nghiệp Thụy V, nhưng do làm ăn thua lỗ không có tiền trả cho những người H thuê làm nên khoảng đầu tháng 9/2022, H đã gặp và hỏi vay của anh Quang ở khu công nghiệp Thụy V (H chỉ quen biết anh Q chứ không biết địa chỉ nhà ở đâu) số tiền 40.000.000đồng và hẹn 1 tháng sau sẽ trả với số tiền lãi 1.000.000đồng để trả tiền cho người làm, khi cho vay, Q đã cho H số tài khoản 1029181921 mang tên “LUONG XUAN DINH” và bảo đến hạn trả tiền thì chuyển tiền vào số tài khoản anh Quang cho. Khi đến hạn không có tiền trả cho anh Q nên H đã thực hiện hành vi lừa đảo để có tiền trả nợ như đã nêu trên.

Kết quả xác minh tại phường V và phường V, thành phố V là địa bàn khu Công nghiệp T không xác định được nhân thân cụ thể của người tên Q mà H đã khai là chuyển tiền trả nợ.

Xác minh số tài khoản trên xác định chủ tài khoản là anh Lương Xuân Đ, sinh năm 1979; ở tổ 9, Ấp 1, Vĩnh L, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 12/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định ủy thác điều tra cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh tiến hành điều tra, xác minh đối với anh Đ. Tại cơ quan điều tra, anh Đ khai nhận số tài khoản trên là của anh nhưng từ tháng 9/2022, anh Đ đã rơi mất ví trong đó có thẻ Ngân hàng và giấy đăng ký mở tài khoản có mật khẩu nhưng do tài khoản không có tiền và không có nhu cầu sử dụng nên anh không báo mất và cũng không làm lại thẻ ngân hàng nên anh không biết có ai sử dụng và chuyển tiền vào số tài khoản này không. Khi được cơ quan điều tra triệu tập đến làm việc

anh mới biết việc anh H có chuyển số tiền 41.000.000đồng vào tài khoản của anh, anh đã cùng Cơ quan điều tra đến ngân hàng kiểm tra để rút tiền giao nộp lại cho cơ quan điều tra nhưng thấy không còn số tiền trên trong tài khoản. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Ngân hàng Vietcombank thì hiện tại tài khoản này có số dư là 2.217 đồng.

Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, bị can Hoàng Văn H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

*Vật chứng, đồ vật, tài liệu:* Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã tạm giữ: 01 áo sơ mi cộc tay màu xám, vai áo màu đen, tay áo màu trắng đã cũ; 01 quần vải ống dài màu xanh đen; 01 áo khoác màu xanh dương; 01 Céc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, số IMEI 1: 355123113737192 lắp 01 sim;

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng BKS 19K1 - 256.88 số máy JF45E - 6908308, xe đã cũ; 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Văn H và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn H.

Quá trình điều tra xác định Céc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng BKS 19K1 - 256.88 số máy JF45E - 6908308 là tài sản riêng của chị Lê Thị Kim C (là vợ của bị cáo H).

*Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại gồm bà Lại Thị Y yêu cầu H phải bồi thường số tiền 25.000.000đồng; chị Trần Thị Phụng K yêu cầu H phải bồi thường số tiền 10.000.000đồng và anh Nguyễn Quốc V yêu cầu H phải bồi thường số tiền 6.000.000đồng. Tổng số tiền yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ba người bị hại là 41.000.000đồng.

Cáo trạng số 09/CT -VKSC-KHS ngày 07/02/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố Hoàng Văn H về tội “Lừa đảo Cầm đoạt tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Lừa đảo Chiếm đoạt tài sản”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 20 đến 24 tháng tù Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 13/10/2022.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy các tài sản thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng gồm: 01 áo sơ mi cộc tay màu xám, vai áo màu đen, tay áo màu trắng đã cũ; 01 quần vải ống dài màu xanh đen; 01 áo khoác màu xanh dương và 01 sim điện thoại di động (Tại phiên tòa bị cáo đề nghị không nhận lại tài sản này) nên tịch thu để tiêu hủy.

Tịch thu để nộp ngân sách nhà nước đối với 01 Chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu VSMART màu đen, số IMEL 1. 355123113737192 đã cũ;

Trả lại cho bị cáo tài sản riêng của bị cáo gồm: 01 căn cước công dân tên Hoàng Văn H và 01 giấy chứng minh nhân dân tên Hoàng Văn H;

Trả lại cho chị Lê Thị Kim C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng, KSX 19K1-25688, số máy JF45E - 6908308 xe đã cũ;

(Theo biên bản giao vật chứng ngày 13/02/2023 tại C cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ).

*Về trách nhiệm dân sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho 3 người bị hại, tổng cộng là 41.000.000đồng và tuyên nghĩa vụ chịu lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật.

*Về án phí:* Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận gì về bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

*[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

*[2]. Về những chứng cứ xác định có tội được xác định như sau:*

Trên cơ sở điều tra đã xác định được: Vào khoảng 15 giờ ngày 11/10/2022, Hoàng Văn H dùng thủ đoạn gian dối để bà Lại Thị Y chuyển tổng số tiền 25.000.000đồng vào tài khoản do H cung cấp và đến khoảng 08 giờ sáng ngày 12/10/2022, Hoàng Văn H tiếp tục dùng thủ đoạn gian dối để chị Trần Thị Phụng T chuyển số tiền 10.000.000đồng và anh Nguyễn Quốc V chuyển số tiền 6.000.000đồng vào số tài khoản do H cung cấp sau đó H bỏ trốn để Cầm đoạt số tiền của chị K và anh V chuyển vào tài khoản cho bị cáo. Tổng số tiền bị cáo H Chiếm đoạt của 3 người bị hại là 41.000.000đồng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai người bị hại, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Bị cáo Hoàng Văn H đã phạm tội “Lừa đảo Chiếm đoạt tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Do vậy, bản cáo trạng số 09/CT-VKSCK ngày 07/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Lừa đảo Cắm đoạt tài sản” tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

***“Điều 174. Tội lừa đảo Cắm đoạt tài sản***

*1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối Cắm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Bị cáo phạm tội lỗi cố ý; mức độ phạm tội là ít nghiêm trọng, nhưng xâm phạm chế độ sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

*Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo giúp việc điều tra được thuận lợi, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thực hiện 3 hành vi phạm tội liên tục, các lần thực hiện hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm và đều chưa bị xét xử, nên bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

*Về nhân thân của bị cáo:* Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt.

*Căn cứ tính chất hành vi phạm tội; căn cứ tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:* phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:*

Khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự quy định.

*“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 100.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị lớn; nghề nghiệp chính là lao động tự do và công việc không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về xử lý vật chứng vụ án:*

Các tài sản thu giữ gồm:

- Áo sơ mi cộc tay màu xám, vai áo màu đen, tay áo màu trắng; 01 quần vải ống dài màu xanh đen; 01 áo khoác màu xanh dương và 01 sim điện thoại , tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận các tài sản này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, số IMEL 1.

355123113737192 là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên phải tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng, KSX 19K1-25688, số máy JF45E - 6908308 xe đã cũ là tài sản của chị Lê Thị Kim C, nên trả lại cho chị C;

- 01 Thẻ căn cước công dân và 01 chứng minh nhân dân là giấy tờ gắn nhân thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7]. *Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại*: Người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại, tổng cộng số tiền 41.000.000đồng, trong khi đó, bị cáo chưa bồi thường khoản tiền nào cho những người bị hại, nên buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại 41.000.000đồng cho 3 người bị hại.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Về điều luật áp dụng:*

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn H.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Lừa đảo Chiếm đoạt tài sản”.

*2. Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 20 (Hai mươi) tháng tù về tội “Lừa đảo Chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, ngày 13/10/2022.

*3. Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy các tài sản thu giữ của bị cáo Hoàng Văn H không còn giá trị sử dụng gồm: 01 áo sơ mi cộc tay màu xám, vai áo màu đen, tay áo màu trắng đã cũ; 01 quần vải ống dài màu xanh đen; 01 áo khoác màu xanh dương và 01 sim điện thoại di động.

Tịch thu của bị cáo Hoàng Văn H 01 Cốc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen, số IMEL 1: 355123113737192 để nộp ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H tài sản riêng của bị cáo gồm: 01 căn cước công dân và 01 giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Hoàng Văn H;

Trả lại cho chị Lê Thị Kim C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng, KSX 19K1-25688, số máy JF45E - 6908308 xe đã cũ;

(Theo biên bản giao vật chứng ngày 13/02/2023, tại C cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ).

*4. Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự và Điều 26 của Luật thi hành án Dân sự.

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho bà Lại Thị Y số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng);

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho chị Trần Thị Phụng K

số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho anh Nguyễn Quốc V số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.050.000đ án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo, để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hán Hưởng**